

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày 30 tháng 01 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Dung

Ông Phạm Xuân Thọ

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Bà
Đỗ Hương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh
Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/ HSST
ngày 19 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
14/2018/QĐXX ngày 19/01/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy H, sinh ngày 29 tháng 5 năm 1996; nơi cư trú: Thôn PN, xã
TV, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12;
dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông
Nguyễn Lương B và bà Nguyễn Thị Kh; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2017, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Anh Phạm Văn Ng, sinh năm 1993; trú tại: Thôn D, xã DP, huyện TD,
tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

2, Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1996; trú tại: Tổ dân phố T, phường
KQ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 21/11/2017, Nguyễn Duy H điều khiển xe
máy BKS: 99B1-135.82 một mình từ nhà đi đến khu vực ngã tư chợ Vina thuộc
phường KQ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc và mua của một thanh niên (theo H
khai tên là Trường) số ma túy đá, gồm: 01 ống nhựa bịt kín hai đầu, bên trong có
chứa các hạt tinh thể dạng đá, 01 gói nilon bên trong có các hạt tinh thể dạng đá

và 01 viên nén màu hồng có in chữ ký tự “WY” với giá tiền 500.000đ, mục đích để bán cho người nghiện khác để thu lợi. Sau khi mua được số ma túy trên, H tiếp tục điều khiển xe máy đi ra khu vực cổng công ty VPIC 1 thuộc khu công nghiệp KQ, phường KQ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc thì H thấy Phạm Văn Ng và Hoàng Văn S, sinh năm 1994; trú tại: khu 4, xã ĐĐ, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc đang đứng gần cổng công ty. H đi lại gần thì Ng nhìn thấy H và hỏi: “Có ma túy đá không, bán cho 500.000đ”, H trả lời: “Có, đưa tiền đây sẽ bán ma túy cho”. Ng đưa cho H 500.000đ, H cầm tiền, đang định lấy ma túy đá đưa cho Ng thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ: Thu giữ trong túi quần đang mặc phía trước của Nguyễn Duy H 01 ống hút nhựa nhỏ màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá; 01 gói nhỏ nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá và 01 viên nén màu đỏ, được niêm phong ký hiệu A1; thu giữ trong tay phải của Nguyễn Duy H số tiền 500.000đ (H khai nhận là tiền Hiến bán ma túy cho Ng mà có) và thu giữ của Nguyễn Duy H 01 ví da bên trong có số tiền 400.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, 01 xe máy BKS: 99B1-135.82. Ngoài ra không thu giữ của Ng và S đồ vật, tài sản gì khác.

Ngày 21/11/2017, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Duy H tại thôn P, xã TV, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số 1427 ngày 25/11/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tinh thể dạng đá màu trắng hồng có trong mẫu ký hiệu A1 là ma túy, có khối lượng 0,3118g, loại Methamphetamine. Viên nén màu hồng có in chìm ký tự “WY” có trong mẫu ký hiệu A1 là ma túy, có khối lượng 0,0928g, loại Methamphetamine. Hoàn trả đối tượng giám định còn lại sau giám định A1= 0,1900g mẫu tinh thể, 0,0470g mẫu viên nén cùng toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, theo Nguyễn Duy H khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 21/11/2017, H mua số ma túy trên của một người thanh niên tên là Trường ở khu vực ngã tư chợ Vina thuộc khu công nghiệp KQ, phường KQ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Trường. Mục đích mua để bán kiếm lời. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang bán trái phép ma túy cho Ng, H đã bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại bản cáo trạng số 22/KSĐT-MT ngày 18/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Nguyễn Duy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy H khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Văn Ng (vắng mặt), quá trình điều tra trình bày: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/11/2017, tại cổng công ty VPIC 1 Khu công nghiệp KQ, phường KQ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Ng đưa 500.000đ cho Nguyễn Duy H để mua 01 gói ma túy đá nhưng chưa kịp nhận ma túy để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Anh Nguyễn Văn Kh (vắng mặt), khai nhận: Tới ngày 21/11/2017, anh cho Nguyễn Duy H chiếc xe máy Biển kiểm sát 99B1- 13582 của anh, H nói mượn để đi lại; anh không biết H sử dụng đem đi mua bán trái phép ma túy. Chiếc xe máy trên anh đã được cơ quan điều tra trao trả, anh đã nhận lại và không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù; đề nghị áp dụng: Khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự 1999; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 để giải quyết vật chứng của vụ án.

Bị cáo Nguyễn Duy H không bào chữa và tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Duy H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/11/2017, tại khu vực cổng công ty VPIC 1 thuộc khu công nghiệp KQ, phường KQ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Duy H có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine cho Nguyễn

Văn Ng với giá tiền 500.000đ thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang. Thu giữ của H 01 ống hút nhựa nhỏ màu trắng được hàn kín hai đầu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá, 01 gói nhỏ nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá, 01 viên nén màu hồng, tất cả được niêm phong ký hiệu A1. Qua giám định xác định: Tinh thể dạng đá màu trắng hồng có trong mẫu ký hiệu A1 là ma túy, có khối lượng 0,3118g, loại Methamphetamine. Viên nén màu hồng có in chìm ký tự “WY” có trong mẫu ký hiệu A1 là ma túy, có khối lượng 0,0928g, loại Methamphetamine.

[3] Hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác lấy tiền của bị cáo Nguyễn Duy H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào ... mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".

[4] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Duy H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội được pháp luật bảo vệ. Methamphetamine là một trong số những chất ma túy gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước ta độc quyền quản lý, Nhà nước nghiêm cấm các hành vi mua bán, sản xuất, tàng trữ,...trái phép chất ma túy vì tính chất nguy hiểm, nghiêm trọng của nó. Mua bán trái phép chất ma túy tạo điều kiện để cho tệ nạn nghiện hút, sử dụng ma túy phát triển. Nghiện ma túy làm con người bị lệ thuộc vào ma túy, nhiều khi không làm chủ được bản thân, kinh tế bị ảnh hưởng, nó còn là một trong những nguyên nhân gây lây nhiễm căn bệnh thể kỷ HIV và từ đó có thể nảy sinh ra nhiều tệ nạn xã hội cũng như hành vi phạm tội khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Nhà nước ta đã có những quy định để xử lý nghiêm khắc đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên hiện nay loại tội phạm này vẫn chưa giảm, mà diễn biến ngày càng phức tạp, tinh vi làm quần chúng nhân dân phần nộ, bất bình.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án này thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Duy H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; là đối tượng sử dụng ma túy, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì nhu cầu sử dụng ma túy của mình và vì lợi nhuận vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bất chấp quy định của pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đó là: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Hội đồng xét xử thấy cần xử

phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm minh trên mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, theo Nguyễn Duy H khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 21/11/2017, H mua số ma túy trên của một người thanh niên tên là Trường. Quá trình điều tra H khai nhận Trường là đối tượng quen biết ngoài xã hội, H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Trường. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại công an phường KQ về đối tượng tên Trường có biểu hiện mua bán ma túy tại khu vực Khu công nghiệp KQ xong chưa xác định được đối tượng. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào rõ xử lý sau.

[7] Đối với Phạm Văn Ng là người mua ma túy của H ngày 21/11/2017 mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp mua thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[8] Đối với anh Hoàng Văn S là người đi cùng với Ng, quá trình điều tra xác định anh S không biết và không liên quan đến việc Ng mua ma túy đá của H. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[9] Đối với chiếc xe máy BKS: 99B1-135.82, thu giữ của Nguyễn Duy H sử dụng đi bán ma túy. Quá trình điều tra xác định: Năm 2013, anh Ngô Đình Th, sinh năm 1973; trú tại: thôn Long Vỹ, xã Đ, huyện TS, tỉnh Bắc Ninh Thành mua mới, sau đó đăng kí chính chủ và sử dụng cho bản thân. Tháng 7/2017, do không có nhu cầu sử dụng, anh Th đã bán xe máy trên cho anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1996 trú tại tổ dân phố T, phường KQ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/11/2017, H mượn xe máy trên của anh Kh để đi bán ma túy cho Ng. Anh Kh không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của H, do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Ngày 16/01/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên trả lại cho anh Kh chiếc xe máy BKS: 99B1-135.82 cùng đăng ký xe, anh Kh nhận lại tài sản, xác định đúng là tài sản của anh và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng:

[10] Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của Nguyễn Duy H, là tiền do H bán ma túy cho Ngọc mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[11] Đối với 01 ví giả da bên trong có số tiền 400.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 thu giữ của bị cáo Nguyễn Duy H, là tài sản cá nhân của H không liên quan đến hành vi phạm tội do vậy cần trả lại cho H nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[12] Số ma túy cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[13] Xét bị cáo Nguyễn Duy H là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999.

[14] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H: 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 21 tháng 11 năm 2017.

Về vật chứng:

Căn cứ Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự 1999; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,2370g ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói ma túy còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ thu giữ của Nguyễn Duy H do phạm tội mà có.

+ Trả lại cho Nguyễn Duy H: 01 ví giả da, số tiền 400.000đ và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Duy H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS + VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Văn Mạnh